



lì zǐ
栗子

noun · chestnut

Example Sentence

Shù shàng diào xià lái hěn duō lì zǐ
树 上 掉 下 来 很 多 栗 子。

Many chestnuts fell from the tree.

Trace each character, then write the word on your own.

栗	栗	栗	栗	栗	栗	栗	栗	栗	栗	栗
栗	栗									
子	子	子	子	子	子					